ĐẠI HỌC HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 302 /QĐ-ĐHKT	*Huế, ngày 06 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

V/v mức thu học phí năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 126/2002/QĐ-TTg ngày 27/09/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐT ngày 05/12/2022 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế về việc phê duyệt mức thu học phí năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2026-2027 các hệ đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế (theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị, sinh viên, học viên của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:	**HIỆU TRƯỞNG**
- Điều 3;	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ ĐẠI HỌC HUẾ
- Lưu: VT, KH-TC, TTQL.	**Trương Tấn Quân**

PHỤ LỤC
MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026-2027 CÁC HỆ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số 302/QĐ-ĐHKT ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế)

A. HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN

STT	Ngành học	ĐVT	Khóa học		
			K57, 58	K59	K60
I	Chương trình tiêu chuẩn				
1	Kinh tế	đồng/ tín chỉ	535.000	610.000	700.000
2	Kinh tế nông nghiệp				
3	Kiểm toán				
4	Hệ thống thông tin quản lý				
5	Thống kê kinh tế				
6	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	đồng/ tín chỉ	620.000	700.000	800.000
7	Kinh tế quốc tế				
8	Kinh doanh thương mại				
9	Thương mại điện tử				
10	Quản trị nhân lực				
11	Tài chính – Ngân hàng				
12	Kinh tế số				
13	Kế toán	đồng/ tín chỉ	705.000	795.000	900.000
14	Quản trị kinh doanh				
15	Marketing				
16	Kinh doanh quốc tế (TS 2026)				
17	Kinh tế chính trị	Sinh viên được miễn 100% học phí			
II	Chương trình chất lượng cao	đồng/ tín chỉ	765.000		

III	Chương trình cử nhân tài năng	đồng/năm học	30.000.000	34.000.000	34.000.000
IV	Chương trình liên kết với Đại học Rennes 1 - Cộng hòa Pháp ngành Tài chính - Ngân hàng	đồng/năm học	30.000.000	30.000.000	34.000.000
V	Chương trình tiên tiến song ngành Kinh tế - Tài chính	đồng/năm học	25.500.000	28.900.000	34.000.000

B. HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH THẠC SỸ

STT	Ngành học	ĐVT	Khoá học	
			K26	K27
1	Kinh tế chính trị	đồng/năm học	32.400.000	36.000.000
2	Công nghệ tài chính	đồng/năm học	32.400.000	36.000.000
3	Quản lý kinh tế	đồng/năm học	32.400.000	36.000.000
4	Quản trị kinh doanh	đồng/năm học	32.400.000	36.000.000

C. HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU SINH

STT	Ngành học	ĐVT	Khóa học		
			K15	K16	K17
1	Kinh tế chính trị	đồng/năm học	41.500.000	47.000.000	51.000.000
2	Kinh tế nông nghiệp	đồng/năm học	41.500.000	47.000.000	51.000.000
3	Quản trị kinh doanh	đồng/năm học	41.500.000	47.000.000	51.000.000

Ghi chú: *Kể từ năm học 2024-2025, mức học phí năm đầu tiên của các khoá được giữ cố định trong suốt quá trình đào tạo tiêu chuẩn. Sau thời gian trên, đối với sinh viên, học viên kéo dài thời gian học, mức thu học phí áp dụng theo quy định hiện hành của khoá mới tuyển sinh tại thời điểm đăng ký.*